

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu, không được nêu yêu cầu về tên, ký mã hiệu, nhãn hiệu cụ thể của hàng hóa.

Trường hợp không thể mô tả chi tiết hàng hóa theo đặc tính kỹ thuật, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ thì có thể nêu nhãn hiệu, catalô của một sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nhưng phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô đồng thời phải quy định rõ nội hàm tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSDT mà không được quy định tương đương về xuất xứ.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu

- a) Tên dự toán: Mua gạo tẻ bảo đảm ăn thường xuyên cho đơn vị.
- b) Tổng dự toán: 750.000.000 đồng. Số tiền bằng chữ: (Bảy trăm năm mươi triệu đồng)
- c) Nguồn vốn: Kinh phí thường xuyên năm 2026.
- d) Tên Bên mời thầu: Trung đoàn 276, Sư đoàn 367, QC PK-KQ.
- đ) Thời gian thực hiện dự toán: Từ tháng 01 đến hết tháng 12 năm 2026.
- e) Địa điểm thực hiện: Trung đoàn 276, (42 Trần Thị Do, Phường Tân Thới Hiệp, Tp. Hồ Chí Minh).
- g) Quy mô dự toán: Mua sắm gạo đảm bảo chế độ, chính sách, định mức ăn cho cán bộ, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan – binh sỹ của Trung đoàn 276, cụ thể:

TT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Gạo tẻ	Kg	50.000	

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật
1	Gạo tẻ	<p>I. YÊU CẦU CHUNG</p> <p>Sử dụng giống gạo phải đạt tiêu chuẩn của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn. Hạt gạo thon dài, hai đầu hơi nhọn, mình mẩy, không có vết rạn nứt trên thân hạt, màu trắng trong, bóng bẩy, không bị biến màu, có mùi thơm tự nhiên của gạo, không có mùi lạ, không được tẩm ướp hóa chất, không bị hư hỏng (mốc, thối, cháy...), không có côn trùng trong gạo; không có thóc lẫn, tạp chất như sỏi, đá, kim loại,... gạo vụ mùa thu hoạch năm 2025 trở về sau, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn TCVN 11889:2017.</p> <p>II. THÔNG SỐ KỸ THUẬT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gạo phải đáp ứng tương đương hoặc cao hơn tiêu chí kỹ thuật, chất lượng như sau: + Chiều dài hạt: 7,0mm đến 7,2mm + Độ rộng hạt: 1,8mm đến 1,9mm + Tỷ lệ dài/rộng: 3,9 đến 4 + Độ đồng nhất: > 98% + Trọng lượng 1.000 hạt: 26,5g đến 27g + Độ ẩm % khối lượng: ≤ 13,5% + Tỷ lệ tẩm: ≤ 5%. Không được phép có tẩm mỏng nhỏ hơn 2mm + Hạt nguyên: ≥ 95% + Thóc lẫn (số hạt/1kg): 0 hạt + Độ xay xát: Kỹ + Độ đánh bóng: nhẵn bóng + Độ trắng: 45 đến 48 độ Kett + Độ trong: 99% + Tỷ lệ hạt bạc bụng: ≤ 1% + Tỷ lệ hạt vàng/ hư hỏng: ≤ 0,1% + Hàm lượng Amylose: 17 đến 18% + Độ bền gel: 85 đến 100mm + Nhiệt độ hóa hồ: < 70°C + Độ giãn dài khi nấu: khoảng 1,7 lần, không trương nở theo chiều ngang hoặc nứt vỡ + Tỷ lệ hạt hư hỏng, biến màu: 0,1% + Phải có chứng nhận HACCP, ISO 22000:2018 và mã vùng trồng phục vụ truy xuất nguồn gốc. + Thời gian gạo lưu kho: ≤ 06 tháng - Yêu cầu về an toàn thực phẩm: + Giới hạn kim loại nặng: Cadimi ≤ 0.4mg/kg, Asen ≤ 1.0 mg/kg, Chì ≤ 0.2 mg/kg. + Dư lượng thuốc BVTV: Phải đạt chứng nhận không dư lượng vượt mức cho phép. + Độc tố vi nấm: Giới hạn Aflatoxin tổng số ≤ 4µg/kg. - Yêu cầu bao bì: Bao bì đựng gạo phải được dệt từ loại Polypropylen(PP) màu trắng, đầu bao được may bằng hai đường chỉ trắng. Bao bì phải mới khô, sạch, nguyên vẹn, bền, bảo đảm an toàn thực phẩm, không nhiễm sâu, mọt, hóa chất, không có mùi lạ. - Nhãn mác phải nêu rõ: Tên sản phẩm; khối lượng tịnh; tên và địa chỉ nhà sản xuất, đóng gói hoặc bán lẻ; xuất xứ hàng hóa; nhóm/loại/hạng chất lượng; ngày sản xuất hoặc ngày đóng gói; hạn sử dụng.

3. Các yêu cầu khác

3.1. Yêu cầu về vận chuyển

- Nhà thầu có cam kết gạo bàn giao phải vận chuyển trên xe ô tô có thùng kín khi lưu thông trên đường để đảm bảo an toàn, không bị của mưa, nắng, bụi bẩn,... ảnh hưởng đến chất lượng gạo.

- Nhà thầu có cam kết các nhân viên vận chuyển, bốc xếp gạo khi bàn giao (kể cả lái xe) phải mang theo đầy đủ giấy tờ tùy thân và giấy giới thiệu của Nhà thầu để chứng minh là đại diện của Nhà thầu cử đến bàn giao hàng hóa để đảm bảo an ninh, an toàn tại trụ sở cơ quan. Bên mời thầu không hỗ trợ công bốc vác.

3.2. Yêu cầu bốc xếp, bàn giao

- Hàng hóa mỗi lần bàn giao phải kèm theo đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và các giấy tờ kiểm định chất lượng hàng hóa đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm bốc xếp hàng hóa gọn gàng vào các kho tại địa điểm nội bộ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

3.3. Yêu cầu về tiến độ giao hàng

Hàng hóa được bàn giao thành nhiều đợt, mỗi tháng 1 đợt và được Chủ đầu tư thông báo trước 03 ngày (không kể ngày nghỉ, cuối tuần, ngày lễ) với số lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Đồng thời, Nhà thầu phải thuyết minh rõ và cam kết có khả năng cung cấp hàng hóa thay thế trong vòng 24 giờ trong trường hợp khi bàn giao kiểm tra hàng hóa không đạt chất lượng theo yêu cầu.

3.4. Yêu cầu về bảo hành:

- Nhà thầu có cam kết thời gian bảo hành tối thiểu là 12 tháng

- Chế độ bảo hành: Bảo hành tại nơi sử dụng. Nhà thầu cam kết kể từ khi nhận được thông báo của Bên mời thầu (bằng văn bản/ điện thoại/email), nhà thầu phải thực hiện nghĩa vụ bảo hành hoặc cung cấp hàng hóa thay thế tại đơn vị trực tiếp sử dụng trong thời gian tối đa 24 giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của Bên mời thầu, cụ thể:

+ Trong vòng 12 giờ: Kiểm tra và thực hiện các biện pháp để xử lý sự cố.

+ Trong vòng 24 giờ: Thay thế hàng hóa bị sự cố, hư hỏng.

- Nhà thầu có cung cấp quy trình bảo hành từ khi tiếp nhận thông báo sự cố của Bên mời thầu đến khi hoàn thành việc bảo hành, các cấp xử lý sự cố (nhà thầu/hãng sản xuất).

3.5. Yêu cầu về bảo đảm bí mật, an ninh:

- Vì tính chất bí mật và bảo đảm an toàn của đơn vị Trung đoàn nơi đóng quân. Yêu cầu nhà thầu phải liên hệ với chủ đầu tư để xác nhận cách ra vào đơn vị, thủ tục nhập hàng hóa, bảo đảm an toàn, bí mật, phòng chống dịch bệnh.

- Trước và sau thời điểm đóng thầu, nhà thầu phải liên hệ với bên chủ thầu để được hướng dẫn cách thức làm việc và cùng ký vào biên bản để xác nhận cách thức ra vào đơn vị, thủ tục nhập hàng hóa để bảo đảm an toàn bí mật của đơn vị.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Khi hàng hóa giao tại địa chỉ Bên mời thầu, hai bên sẽ tiến hành nghiệm thu, kiểm tra về số lượng, chất lượng, tình trạng hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT, bao gồm: Giấy xuất kho của lô gạo, giấy chứng nhận chất lượng của lô gạo bàn giao với đầy đủ các thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT, giấy chứng nhận kiểm định an toàn thực phẩm của lô gạo. Đối với số lượng hàng hóa không đạt theo yêu cầu, Chủ đầu tư sẽ không nghiệm thu và Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đổi trả theo quy định.